

Số: 36/2023/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 05 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 67/2023/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T; ĐKKHKT và chỗ ở: Số N, tổ dân phố số X, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N; ĐKKHKT và chỗ ở: Số C, tổ dân phố số I, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn N có 02 con chung là Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 01/7/2012 và Nguyễn Thu P, sinh ngày 28/3/2015. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Tuấn A cho chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Thu P cho anh Nguyễn Văn N trực tiếp nuôi dưỡng

cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phạm Thị T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004967 ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị T số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Các đương sự;
- UBND phường Tràng Cát, quận Hải An, TP. Hải Phòng (GCNKH số 81 ngày 11/10/2011);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng

